

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN MT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN MT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MT GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109527267

3. Ngày thành lập: 19/02/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3 số 138, phố Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962788835

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây gia vị hàng năm - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm - Trồng cây hàng năm khác còn lại	0119
2.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: - Trồng nho - Trồng cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới - Trồng cam, quýt và các loại quả có múi khác - Trồng táo, mận và các loại quả có hạt như táo - Trồng nhãn, vải, chôm chôm - Trồng cây ăn quả khác	0121
3.	Trồng cây chè	0127
4.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: - Trồng cây gia vị lâu năm - Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm	0128
5.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: - Trồng cây cảnh lâu năm - Trồng cây lâu năm khác còn lại	0129

6.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò Chi tiết: - Sản xuất giống trâu, bò - Chăn nuôi trâu, bò	0141
7.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: - Sản xuất giống lợn - Chăn nuôi lợn	0145
8.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: - Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm - Chăn nuôi gà - Chăn nuôi vịt, ngan, ngỗng - Chăn nuôi gia cầm khác	0146
9.	Chăn nuôi khác	0149
10.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
11.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
12.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
13.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
14.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
15.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: - Trồng rừng và chăm sóc rừng cây thân gỗ - Trồng rừng và chăm sóc rừng họ tre - Trồng rừng và chăm sóc rừng khác - Ươm giống cây lâm nghiệp	0210
16.	Khai thác gỗ	0220
17.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp Chi tiết: - Khai thác, nuôi trồng thủy sản - Khai thác thủy sản	0240
18.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
19.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
20.	Khai thác quặng sắt	0710
21.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
22.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730

23.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: - Khai thác đá - Khai thác cát, sỏi - Khai thác đất sét	0810
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ khoan thử và đào thử.	0990
25.	Sản xuất chè	1076
26.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
27.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
28.	Sản xuất rượu vang	1102
29.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
30.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: - Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai - Sản xuất đồ uống không cồn	1104
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Sản xuất điện Chi tiết: - Điện gió - Điện mặt trời - Điện khác	3511
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
36.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
37.	Xây dựng công trình điện	4221
38.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
39.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
40.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229

41.	Xây dựng công trình thủy	4291
42.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
43.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước - Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
49.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thang máy, thang cuốn, - Cửa cuốn, cửa tự động, - Dây dẫn chống sét, - Hệ thống hút bụi, - Hệ thống âm thanh, - Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
50.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
51.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối - Xây gạch và đặt đá - Lợp mái các công trình nhà để ở - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao - Các công việc dưới bề mặt - Xây dựng bể bơi ngoài trời	4390

52.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
53.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn chè - Bán buôn thực phẩm khác	4632
54.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
55.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
56.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
58.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

60.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách đường bộ loại khác trong nội thành, ngoại thành (trừ xe buýt)	4931
61.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng) - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
63.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan) - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác	5210
64.	Bốc xếp hàng hóa	5224
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Logistics - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229
66.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
67.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590

68.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua - Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại - Đối với đất nhận chuyển nhượng của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua - Đối với đất thuê của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để cho thuê theo đúng mục đích sử dụng đất - Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua - Nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để chuyển nhượng, cho thuê đất đã có hạ tầng kỹ thuật đó	6810(Chính)
69.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Tư vấn bất động sản - Quản lý bất động sản	6820
70.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
71.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô - Cho thuê xe có động cơ khác	7710
72.	Đại lý du lịch	7911
73.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
74.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
75.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
76.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở; - Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ v.v...	9319
77.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321

78.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên.	9329
79.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: - Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng - Hoạt động thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...) - Dịch vụ xoa bóp (massage)	9610
80.	Hoạt động viễn thông có dây Chi tiết: - Hoạt động cung cấp trực tiếp dịch vụ viễn thông có dây - Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông có dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác	6110
81.	Hoạt động viễn thông không dây Chi tiết: - Hoạt động cung cấp trực tiếp dịch vụ viễn thông không dây - Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông không dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác	6120
82.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu	6190
83.	Lập trình máy vi tính	6201
84.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
85.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
86.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

87.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
88.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
89.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
90.	Dịch vụ đóng gói	8292
91.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 38.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN HUƠNG THÚY	P413 - A9, tổ 34, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25.840.000.000	68,000	013119376	
2	NGUYỄN VĂN MINH	Khu phố Thành Thắng, Phường Quảng Cư, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	12.160.000.000	32,000	038085016854	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038085016854

Ngày cấp: 28/03/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Thành Thắng, Phường Quảng Cư, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 61, phố Mỹ Trì Thượng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội